

Số: 323/TB-MNDX

Gia lâm, ngày 31 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai chuyển tài sản cố định thành công cụ dụng cụ, ghi giảm tài sản là các phần mềm năm 2023

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT- BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị Định số 151/2017/NĐ- CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ vào Quyết định số 8188/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND Huyện Gia lâm về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế- xã hội và dự toán chi NSNN năm 2023;

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của Trường mầm non Dương Xá;
Trường mầm non Dương Xá niêm yết công khai chuyển tài sản cố định thành công cụ dụng cụ, ghi giảm tài sản là các phần mềm năm 2023

- Bộ phận thực hiện niêm yết công khai:

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Hà | - Hiệu trưởng |
| 2. Bà Bùi Thu Hương | - Kế toán |
| 3. Bà Dương Thị Bích Tân | - Trưởng ban TTND |
| 4. Bà Phùng Thị Thu | - Thủ quỹ |
| 5. Bà Nguyễn Thị Hồng | - Thư ký Hội đồng - CTCĐ - HP |

- Thông khai biểu

- Hình thức công khai:

+ Niêm yết tại phòng Hội đồng

+ Cổng thông tin điện tử

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 31/12/2023 đến ngày 31/01/2024

- Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ 31/12/2023 đến ngày 31/01/2024

- Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường.

- Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất là: 15/1/2024



Nguyễn Thị Hà

Số: 322/QĐ- MNDX

Dương Xá, ngày 31 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v chuyển tài sản cố định thành công cụ dụng cụ, ghi giảm tài sản là các phần mềm năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MÀM NON DƯƠNG XÁ

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT- BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị Định số 151/2017/NĐ- CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị của cán bộ quản lý cơ sở vật chất trường mầm non Dương Xá

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chuyển tài sản sản cố định thành công cụ dụng cụ và ghi giảm tài sản là các phần mềm cụ thể như sau:

1. Chuyển tài sản thành công cụ dụng cụ

- Tổng nguyên giá các tài sản: 277.322.400 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng

2. Ghi giảm tài sản vô hình (các phần mềm)

- Tổng nguyên giá các phần mềm: 90.000.000 đồng
- Giá trị còn lại: 82.450.000 đồng

(Chi tiết phụ lục đính kèm)

Điều 2. Các bộ phận liên quan thực hiện chế độ kế toán, chế độ quản lý và sử dụng các tài sản điều chuyển trên theo quy định của Luật Ngân Sách, Luật Kế toán và chế độ quản lý tài chính, tài sản hiện hành.

Điều 3: Hiệu trưởng, Văn phòng, Kế toán và các ông (bà) có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BCH Công đoàn; Ban TTND
- Lưu VT, KT

Hiệu trưởng



Trường MN Dương Xá

Mã đơn vị: 1088896

DANH MỤC TÀI SẢN CÓ ĐỊNH ĐIỀU CHUYỂN THÀNH CÔNG CỤ DỤNG CỤ, GHI GIẢM TÀI SẢN LÀ CÁC PHẦN MỀM

(Kèm theo Quyết định số 822/QĐ-MNDX ngày 31 tháng 12 năm 2023)

TT	Tên Tài sản	Năm đưa vào sử dụng	Số hiệu	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Ghi chú
I	Tài sản cố định chuyển thành công cụ dụng cụ				277.322.400	0	
01	Dãy nhà khu trung tâm(Dương Đanh)	2005	TS.034	2	8,302,500	0	
02	Giếng khoan	2002	TS.036	1	2,100,000	0	
03	Nán để xe (nhà tạm) - Dương Đanh	2004	TS.031	1	2,500,000	0	
04	Máy tính 2009	2009	TS.022	1	8,800,000	0	
05	Máy tính văn phòng 2012	2012	TS.019	1	8,393,000	0	
06	Máy in đa năng 2009	2009	TS.013	1	9,855,000	0	
07	Điều hòa 2 chiều Nishu 12000 BTU	2007	TS.003	25	9,948,000	0	
08	Cầu trượt máy bay	2004	TS.052	1	9,000,000	0	
09	Xích đu con rồng	2004	TS.065	1	7,200,000	0	
10	Nhà chòi một cầu trượt	2007	TS.060	1	9,500,000	0	
11	Xích đu thuyền rồng	2007	TS.066	1	9,500,000	0	
12	Bàn ghế Kidmart	2009	TS.043	1	6,750,000	0	

13	Tủ đồ dùng âm nhạc	2009	TS.062	1	4,620,000	0	
14	Bập bênh 4 chỗ ghế gấu	2010	TS.041	1	2,129,600	0	
15	Cầu trượt hình nấm	2010	TS.051	4	9,949,500	0	
16	Cung chui thể dục ngoài trời	2010	TS.055	1	9,479,800	0	
17	Bồn nước Sơn Hà	2011	TS.046	2	6,160,000	0	
18	Xe đẩy Inox 1 tầng	2011	TS.064	12	6,000,000	0	
19	Bồn nước Sơn Hà 2000L	2007	TS.045	14	18,117,000	0	
20	Ngựa khớp loại lớn	2009	TS.059	1	17,850,000	0	
21	Tủ góc chuyên để đổi mới	2010	TS.063	1	29,535,000	0	
22	Máy tính để bàn thương hiệu Việt nam 2008	2008	TS.020	1	24,000,000	0	
23	Máy tính để bàn thương hiệu Việt nam 2010	2010	TS.021	2	17,644,000	0	
24	Máy in HP 1160	2007	TS.014	1	15,450,000	0	
25	Máy ảnh	2010	TS.011	3	5,720,000	0	
26	Tủ lạnh	2010	TS.026	2	6,290,000	0	
27	Ổn áp Lioa 10 KVA	2007	TS.006	1	7,084,000	0	
28	Ổn áp Lioa 7.5 KVA	2007	TS.008	1	5,445,000	0	
	II. Ghi giảm Tài sản vô hình (Các phần mềm)				90.000.000	82.450.000	
01	Phần mềm KISMAT	2007	TS.068	1	10,000,000	6.000.000	
02	Phần mềm Kế toán DTSoft	2006	TS.075	1	6,500,000	3.250.000	
03	Phần mềm nuôi dưỡng	2007	TS.070	1	5,000,000	5,000,000	

04	Phần mềm QLTS	2010	TS.073	1	3,000,000	2.700.000	
05	Phần mềm PCGD	2011	TS.071	1	4,000,000	4,000,000	
06	Phần mềm QLND và GDMN	2011	TS.072	1	4,000,000	4,000,000	
07	Phần mềm Dinh dưỡng và sức khỏe MN	2012	TS.067	1	8,500,000	8,500,000	
08	Phần mềm Website trường học	2012	TS.074	1	8,000,000	8,000,000	
09	Phần mềm quản lý thu chi	2016	2016.03	1	8,000,000	8,000,000	
10	Phần mềm quản lý tài sản QLTS.vn	2018	2018.01	1	9,000,000	9,000,000	
11	Phần mềm Website trường học (V.2018)	2018	2018.011	1	8,000,000	8,000,000	
12	Phần mềm quản lý bán trú GOKIDS	2019	2019.02	1	7,000,000	7,000,000	
13	Phần mềm quản lý thu QLTH.vn	2019	2019.03	1	9,000,000	9,000,000	
	Tổng cộng				367.322.400	82.450.000	